

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN MỸ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
PHẠM HỮU LẦU

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 02 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: CÔNG NGHỆ - KHỐI: 8
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)) *Em hãy chọn đáp án đúng nhất và ghi rõ ràng vào giấy làm bài* (Ví dụ: 1A, 2A, 3A,...) Mỗi câu trả lời đúng là 0.25 điểm.

Câu 1 : Hình chiếu đứng có hướng chiếu từ:

- A. Trên xuống.
- B. Dưới lên.
- C. Trái sang.
- D. Trước tới.

Câu 2: Khi vẽ hình chiếu vuông góc của vật thể thì hình chiếu bằng ở vị trí:

- A. Bên phải hình chiếu đứng.
- B. Bên trái hình chiếu đứng.
- C. Dưới hình chiếu đứng.
- D. Trên hình chiếu đứng.

Câu 3: Ta thường sử dụng phương pháp nào để biểu diễn hình chiếu vuông góc của vật thể.

- A. Phương pháp chiếu góc thứ nhất.
- B. Phương pháp chiếu góc thứ hai.
- C. Phương pháp chiếu góc thứ ba.
- D. Phương pháp chiếu góc thứ tư.

Câu 4: Có mấy mặt phẳng chiếu?

- A. 2 mặt phẳng chiếu.
- B. 3 mặt phẳng chiếu.
- C. 4 mặt phẳng chiếu.
- D. 5 mặt phẳng chiếu.

Câu 5: Khi đọc bản vẽ lắp, phải đọc nội dung gì trước?

- A. Bảng kê
- B. Kích thước
- C. Khung tên
- D. Hình biểu diễn

Câu 6: Gia công và xử lý bề mặt là nội dung của?

- A. Yêu cầu kỹ thuật.
- B. Kích thước
- C. Khung tên
- D. Hình biểu diễn

Câu 7: Hình nào biểu diễn các bộ phận và kích thước của ngôi nhà theo chiều cao ?

- A. Mặt bằng A-A.
- B. Mặt đứng.
- C. Mặt cắt B-B.
- D. Cả A, B, đều được.

Câu 8: Khổ giấy A3 có kích thước:

- A. 297x210
- B. 210x297
- C. 420x297
- D. 420x210

Câu 9. Trong các khổ giấy sau, khổ giấy nào có kích thước lớn nhất?

- A. A0
- B. A2
- C. A1
- D. A4

Câu 10. Ký hiệu R đặt trước con số chỉ kích thước của?

- A. Độ dài
- B. Đường kính
- C. Góc
- D. Bán kính

Câu 11. Đường kích thước được vẽ:

- A. Song song với phần tử cần ghi kích thước.
- B. Hai đầu có mũi tên.
- C. Vẽ song với phần tử được ghi kích thước, hai đầu có mũi tên.
- D. Song song với đường kích thước.

Câu 12: Làm vật liệu **cách** điện em chọn vật liệu nào sau đây?

- A. Sắt
- B. Nhôm
- C. Cao su
- D. Đồng

Câu 13: Vỏ xe ô tô có thể được làm từ vật liệu nào sau đây?

- A. Sắt
- B. Cao su
- C. Nhôm
- D. Đồng

Câu 14: Thép có tỉ lệ cacbon:

- A. $< 2,14\%$
- B. $\leq 2,14\%$
- C. $> 2,14$
- D. $\geq 2,14\%$

Câu 15: Để đo kích thước của chi tiết em sẽ dùng dụng cụ nào sau đây?

- A. Cưa.
- B. Thước lá.
- C. Dũa.
- D. Ê tô.

Câu 16: Dụng cụ nào dùng để cắt kim loại thành từng phần?

- A. Thước lá.
- B. Ê tô
- C. Cưa.
- D. Búa

II.TỰ LUẬN: (6 điểm)

Câu 1: (1 điểm) Thế nào là bản vẽ kỹ thuật? Bản vẽ kỹ thuật dùng để làm gì?

Câu 2: (2 điểm) Nêu nội dung bản vẽ chi tiết?

Câu 3: (2,0 điểm) Em hãy vẽ sơ đồ phân loại vật liệu cơ khí?

Câu 4: (1 điểm)

- a. Bản vẽ chi tiết và bản vẽ lắp khác nhau ở **nội dung** nào?
- b. Có 2 vật liệu nhôm và đồng em chọn vật liệu nào làm vật liệu dẫn điện? Giải thích vì sao chọn vật liệu đó?

----HẾT----